

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 219/2024/HSST

Ngày: 12 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Cẩm Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Bá Xuân

2. Ông Trần Đức Lưu.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Vụ án hình sự thụ lý số: 236/2024/TL - HSST ngày 02 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 493/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn N, sinh năm 1976; ĐKNKTT và nơi ở: Tập thể nhà máy đá hoa A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn L; Họ và tên mẹ: Trần Thị N; Họ và tên vợ: Trần Phương T; Nhân thân: 01 tiền sự năm 2023 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu); Bị cáo bị bắt ngày bắt: 20/08/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/8/2024, N đi xe ôm từ nhà đến khu vực ngõ 429 K để tìm mua ma túy heroine về sử dụng. Khi đến đầu ngõ, N đã mua 01 gói giấy màu trắng chứa ma túy heroine của một người đàn ông không quen biết, giá 100.000 đồng. N đi bộ ra trước số 327 K thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của Nguyễn N phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn N, do N không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác định được để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn N thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã nêu ở trên.

* Vật chứng thu giữ của Nguyễn N:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy heroine.
- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03s màu xanh, số imei: 35845298016xxxx đã qua sử dụng;
- 720.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 6171/KLGD-PC09 ngày 29/08/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng khối lượng: 0,141 gam là ma túy loại heroine.

Đối với người bán ma túy cho N: Quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Cáo trạng số 237/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đề nghị xử phạt: Nguyễn N mức án từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về phân vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,141 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn N;
- Trả lại cho bị cáo số tiền 720.000 đồng;
- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03s màu xanh đã cũ, imei: 35845298016xxxx không kiểm tra chất lượng bên trong.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận bào chữa gì về mức án. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/8/2024, tại trước số 327 K, phường G, quận B, thành phố Hà Nội, Nguyễn N có hành vi tàng trữ 0,141 gam ma túy loại heroin, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường G bắt quả tang cùng vật chứng. Xét, hành vi của bị cáo Nguyễn N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,141 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn N;

- Số tiền 720.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03s màu xanh đã cũ, imei: 35845298016xxxx không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, được quyền kháng cáo bản án theo quy của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Khoản 1, mục 1 danh mục mức án phí lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn N 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2024.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,141 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn N; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 50 ngày 9/12/2024.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 720.000 đồng; Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố Hà Nội vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03s màu xanh đã cũ, imei: 35845298016xxxx không kiểm tra chất lượng bên trong; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 50 ngày 9/12/2024

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ

thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 12/12/2024.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường Y, quận T, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Cẩm Hà